

Số: 94 /QC-ĐGTS

Đồng Nai, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản: 05 xe ô tô các loại của Công ty cổ phần cao su Sông Bé

Căn cứ Bộ Luật dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đấu giá năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến đấu giá tài sản,

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá số 79/2025/HĐ.DVĐGTS ngày 18/7/2025 ký kết giữa Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai và Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (sau đây được viết tắt Trung tâm) ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản trên với các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục áp dụng tại phiên đấu giá tài sản do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai phối hợp Công ty cổ phần cao su Sông Bé tổ chức vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 14/8/2025.

Cán bộ, viên chức của Trung tâm; Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người (bên) có tài sản đấu giá; khách hàng tham gia đấu giá mua tài sản; đại diện các tổ chức, cá nhân được mời tham dự phiên đấu giá và những người có liên quan đến việc đấu giá tài sản có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 2. Tên tài sản và nơi có tài sản và giá khởi điểm

a. **Tên tài sản:** 05 xe ô tô thanh lý các loại (đấu giá riêng lẻ từng xe), trong đó có 04 xe ô tô tải và 01 xe ô tô con, chi tiết như sau:

Stt	Danh mục	Nhãn hiệu/ Loại xe	Màu sơn/số loại	Số máy/số khung	Năm đăng ký sử dụng	Giá khởi điểm (Đồng)
1	Xe ô tô tải 8 tấn Bks: 93C-030.77	Isuzu Tải có mui	Xanh NQR71R	230596 JAAN1R71R57100693	2005	170.000.000
2	Xe ô tô tải 8 tấn Bks: 93C-031.09	Isuzu Tải có mui	Xanh NQR71R	130589 JAAN1R71R47100444	2004	170.000.000
3	Xe ô tô tải 8	Isuzu	Xanh	130562	2004	170.000.000

Stt	Danh mục	Nhãn hiệu/ Loại xe	Màu sơn/số loại	Số máy/số khung	Năm đăng ký sử dụng	Giá khởi điểm (Đồng)
	tấn Bks: 93C-031.33	Tải có mui	NQR71R	JAAN1R71R47100443		
4	Xe ô tô tải 8 tấn Bks: 93C-026.80	Isuzu Tải có mui	Xanh NQR71R	230592 JAAN1R71R57100692	2005	170.000.000
5	Xe ô tô con 8 chỗ Bks: 93A-169.70	Toyota Ôtô con	Ghi bạc INNOVA-G	1TR6546395 43G689223746	2008	180.000.000
	Cộng					860.000.000

b. Tổng giá khởi điểm: **860.000.000** đồng (*Tám trăm sáu mươi triệu đồng*).

c. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá: Quyết định số 47/QĐ-HĐQT ngày 09/5/2025 của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé về việc chấp thuận thanh lý và phê duyệt giá khởi điểm thanh lý tài sản cố định.

2. Nơi có tài sản:

- 04 xe ô tô tải 8 tấn tại Nhà máy chế biến mủ Nghĩa Trung trực thuộc Công ty Cổ phần cao su Sông Bé. Địa chỉ: Thôn 5, xã nghĩa trung, tỉnh Đồng Nai
- 01 xe ô tô con 8 chỗ tại Công ty Cổ phần cao su Sông Bé. Địa chỉ: Đường ĐT751, tổ 8, KP Minh Thành 3, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá.

1. Thời gian xem tài sản: Từ ngày **04/8/2025** đến ngày **08/8/2025** (Trong giờ hành chính).

2. Địa điểm xem tài sản: tại Nơi có tài sản. Khách hàng liên hệ: Anh Dũng – Số điện thoại: 091 9010710 để được hướng dẫn xem tài sản.

Điều 4: Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá.

1. Ngày, giờ bắt đầu bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày **21/7/2025**

2. Ngày, giờ kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: 17 giờ 00 phút ngày **11/8/2025**

3. Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá tại 2 địa điểm sau:

- Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.
- Công ty cổ phần cao su Sông Bé - Đường ĐT751, tổ 8, KP Minh Thành 3, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.

Điều 5: Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

1. Thời gian đăng ký: Từ 07 giờ 30 phút ngày **21/7/2025** đến 17 giờ 00 phút ngày **11/8/2025**

2. Địa điểm đăng ký: Người đăng ký tham gia đấu giá chọn 01 trong 02 địa điểm sau:

- Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.
- Công ty cổ phần cao su Sông Bé - Đường ĐT751, tổ 8, KP Minh Thành 3, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.

Điều kiện đăng ký:

a) Mọi tổ chức, cá nhân có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được tham gia đấu giá theo Khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024 đều có quyền tham gia đăng ký đấu giá.

b) Một người tham gia đấu giá không được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản.

c) Một người không được tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

d) Đối với trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá là tổ chức thì không được tham dự trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

4. Cách thức đăng ký:

a) Người đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp đi đăng ký tại địa điểm đăng ký. Nếu người khác đi đăng ký thay phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

b) Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai phát hành.

- Bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ sau: Hộ chiếu/CCCD/Căn cước nếu người đăng ký tham gia đấu giá là cá nhân.

- Bản sao có chứng thực Giấy phép kinh doanh và Hộ chiếu/CCCD/Căn cước của người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền nếu người đăng ký tham gia đấu giá là tổ chức.

- Văn bản cam kết xem tài sản.

c) Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản và tiền đặt trước theo quy định.

Điều 6. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước.

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 100.000 đồng/hồ sơ/xe

Người tham gia đấu giá phải nộp tiền mua hồ sơ ngay khi mua hồ sơ và nộp tiền vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

2. Tiền đặt trước: **20%** giá khởi điểm của tài sản, chi tiết như sau:

Stt	Danh mục	Giá khởi điểm (Đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)
1	Xe ô tô tải 8 tấn Bks: 93C-030.77	170.000.000	34.000.000	100.000
2	Xe ô tô tải 8 tấn Bks: 93C-031.09	170.000.000	34.000.000	100.000
3	Xe ô tô tải 8 tấn Bks: 93C-031.33	170.000.000	34.000.000	100.000
4	Xe ô tô tải 8 tấn Bks: 93C-026.80	170.000.000	34.000.000	100.000
5	Xe ô tô con 8 chỗ Bks: 93A-169.70	180.000.000	36.000.000	100.000
	Cộng	860.000.000	172.000.000	500.000

3. Ngày, giờ bắt đầu nộp tiền đặt trước: 07 giờ 30 phút ngày **21/7/2025**

4. Ngày, giờ hết hạn nộp tiền đặt trước: Trước 17 giờ 00 phút ngày **11/8/2025**

5. Thông tin tài khoản nộp tiền hồ sơ và tiền đặt trước:

- Chủ tài khoản: **Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai**

- Số tài khoản: **5900201018986**

- Mở tại: **Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam -**

Chi nhánh Đồng Nai (Agribank Đồng Nai)

- Nội dung ghi rõ: **Tên tổ chức/Họ và tên cá nhân nộp [tiền hồ sơ/tiền đặt trước] lô tài sản số 79/2025 - [ghi rõ xe ô tô BKS:.....]**

Nếu đến 17h00 ngày **11/8/2025** mà tài khoản của Trung tâm chưa nhận được số tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá thì hồ sơ đã đăng ký sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Khoản tiền đặt trước sẽ được Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trả lại cho người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định khoản 3 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai trong vòng 03 ngày làm việc (*Trong giờ hành chính*) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Địa chỉ liên hệ: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

Trường hợp nhận lại khoản tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản thì người tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin tài khoản đã cung cấp. Trường hợp cung cấp không đúng thông tin tài khoản để nhận lại tiền đặt trước thì Trung tâm không chịu trách nhiệm và người tham gia đấu giá tự liên hệ với Trung tâm về việc nhận lại tiền đặt trước theo đúng quy định.

Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Người tham gia đấu giá, người có tài sản đấu giá và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể thỏa thuận thay thế tiền đặt trước bằng bảo lãnh ngân hàng

Điều 7. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá,

1. Thời gian: 08 giờ 30 phút ngày **14/8/2025**.

2. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Điều 8. Hình thức, phương thức đấu giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.

2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

3. Bước giá: 01% giá khởi điểm của từng vòng đấu

4. Số vòng đấu: Nhiều vòng cho đến khi không còn người tiếp tục trả giá. Thời gian ghi và bỏ phiếu trả giá vào hòm phiếu là 5 (năm) phút cho mỗi vòng bỏ giá.

5. Việc áp dụng bước giá tại các lần trả giá: Bước giá được áp dụng từ vòng thứ 2 trở đi, cụ thể là 01% (Một phần trăm) giá khởi điểm của từng vòng đấu.

6. Cách ghi phiếu trả giá: Tại phiên đấu giá, ở mỗi vòng đấu, khách hàng tham gia đấu giá được 01 phát phiếu trả giá, khách hàng phải ghi đầy đủ thông tin theo mẫu phiếu mà Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai đã phát hành.

- Giá trả bằng số và bằng chữ. Giá trả bằng số và bằng chữ phải khớp với nhau, trường hợp không khớp với nhau thì phiếu trả giá không hợp lệ;

- Trường hợp từ vòng đấu số 2 trở đi, khách hàng không có nhu cầu trả giá thêm thì ghi từ “Rút” vào phần Giá trả của phiếu trả giá.

- Mức trả giá hợp lệ:

+ Giá trả hợp lệ của vòng đấu đầu tiên từ mức trả: Tối thiểu bằng giá khởi điểm

+ Giá trả hợp lệ của vòng đấu tiếp theo từ mức trả: Giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề + Bước giá trở lên.

+ Khách hàng không trả giá ở vòng đấu trước hoặc phiếu trả giá không hợp lệ sẽ không được tham gia trả giá ở vòng tiếp theo.

7. Phiếu trả giá hợp lệ, Phiếu trả giá không hợp lệ:

a) Phiếu trả giá hợp lệ

- Mẫu phiếu trả giá do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản phát hành hành (Phiếu được in theo mẫu, có đóng dấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai ở góc bên trái của phiếu). Nếu người tham gia đấu giá sử dụng phiếu khác là không hợp lệ.

- Mức giá trả hợp lệ phải đúng theo mức quy định tại khoản 6 Điều này;
- Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ nội dung quy định trong phiếu trả giá;
- Phiếu trả giá có chữ ký và ghi rõ họ tên của người trả giá;
- Số tiền ghi trong phiếu trả giá phải khớp cả về số và chữ, giá phải trả ghi trong phiếu trả giá ít nhất phải bằng giá tối thiểu phải trả tại vòng đấu giá đó;
- Phiếu trả giá được bỏ vào đúng thùng phiếu và đúng thời gian theo quy định.

b) Phiếu trả giá không hợp lệ: Trường hợp giá trả không đáp ứng đủ điều kiện điểm a khoản 7 Điều này thì giá trả được xem như không hợp lệ. Những phiếu trả giá không hợp lệ sẽ bị loại và không được công nhận việc bỏ phiếu trả giá và kết quả trả giá

Điều 9. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;
2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;
4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
5. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;
6. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
7. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
8. Người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá theo Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;
9. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 10. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;

3. Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;

Điều 11. Các trường hợp Rút lại giá đã trả, Từ chối kết quả trúng đấu giá.

1. Trường hợp Rút lại giá đã trả

a) Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá hoặc hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

b) Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp.

c) Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia phiên đấu giá và không được nhận lại tiền đặt trước.

2. Từ chối kết quả trúng đấu giá

a) Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

b) Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 12. Trường hợp đấu giá không thành

1. Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;

2. Tất cả những người đã đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không tham dự phiên đấu giá;

3. Tại phiên đấu giá không có người trả giá;

4. Giá trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm trong trường hợp không công khai giá khởi điểm và phiên đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên;

5. Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;

6. Người đã trả giá rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024 mà không có người trả giá tiếp;

7. Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;

8. Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 2a Điều 49 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024.

Điều 13. Quy định về ký hợp đồng mua bán tài sản, thanh toán tiền trúng đấu giá.

1. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024 thì người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024 hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thời gian, phương thức thanh toán tiền trúng đấu giá

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán đủ số tiền mua tài sản sau khi trừ đi khoản tiền đặt trước.

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp đủ số tiền trúng đấu giá trong thời hạn trên thì được xử lý theo quy định pháp luật.

b) Phương thức thanh toán: Nộp vào tài khoản tài khoản số **050078423207** của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé tại ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chi nhánh Chơn Thành.

Điều 14. Quy định giao tài sản, xuất hóa đơn cho người trúng đấu giá

1. Công ty cổ phần cao su Sông Bé có trách nhiệm bàn giao tài sản đấu giá cho người trúng đấu giá trong thời hạn là 10 ngày kể từ ngày người trúng đấu giá đã nộp đủ số tiền mua tài sản theo quy định và đồng thời xuất hóa đơn cho người trúng đấu giá.

2. Việc bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá do người có tài sản đấu giá thực hiện; bàn giao đúng số lượng, chất lượng, chủng loại tài sản như đã đưa ra đấu giá. Quá trình giao nhận hai bên lập thành văn bản làm căn cứ cho việc thực hiện hợp đồng.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá

1. Quyền và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá

a) Quyền của người tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá được trực tiếp xem tài sản trong thời gian theo quy chế này;

- Được tham gia đấu giá, được trả giá tại cuộc đấu giá theo quy chế đấu giá;
- Được hỏi, thắc mắc và được giải đáp các câu hỏi liên quan đến cuộc đấu giá;

b) Nghĩa vụ của người tham gia đấu giá:

- Có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định của Quy chế đấu giá tài sản và các quy định của pháp luật.

- Nộp đầy đủ tiền hồ sơ khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá.

2. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

a) Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá bàn giao tài sản trúng đấu giá theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá tài sản;

- Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Được yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu bên người có tài sản vi phạm Hợp đồng;

- Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

b) Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

- Ký biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;
 - Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;

- Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Thủ tục, hồ sơ giao cho khách hàng trúng đấu giá

- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai cung cấp Biên bản đấu giá tài sản (bản chính) cho người trúng đấu giá.

- Người có tài sản có trách nhiệm ký kết và bàn giao cho người trúng đấu giá hợp đồng mua bán tài sản và các giấy tờ khác liên quan.

- Việc làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản do người mua được tài sản tự chịu trách nhiệm thực hiện.

Điều 17: Hành vi vi phạm Quy chế đấu giá và hình thức xử lý

Người có hành vi vi phạm quy chế đấu giá nêu trên và Nội quy kèm theo tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và tùy theo hành vi có thể bị tịch thu tiền đặt trước. Tiền đặt trước bị tịch thu theo đúng quy định tại Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024 và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 18. Chịu rủi ro và bất khả kháng

- Người có tài sản chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá cho đến khi tài sản được bàn giao cho người mua, người mua chịu rủi ro kể từ khi nhận tài sản đấu giá.

- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai không chịu trách nhiệm về bất cứ rủi ro nào xảy ra đối với tài sản đấu giá.

- Cuộc đấu giá này không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng như có yêu cầu ngưng mở cuộc đấu giá/hủy bỏ kết quả đấu giá thành của cơ quan chức năng, bên thuê yêu cầu hoãn đấu giá có lý do chính đáng và được chủ sở hữu tài sản chấp thuận, thì các chủ sở hữu tài sản, bên tổ chức đấu giá và khách hàng tham gia đấu giá phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được phục hồi về nguyên trạng và các bên không phải bồi thường thiệt hại cho nhau.

Điều 19. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, các vấn đề trong quy chế này không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo

Luật đấu giá tài sản năm 2024. Trường hợp không giải quyết được thì giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản cần đọc kỹ các quy định trong Quy chế này. Sau khi cuộc đấu giá diễn ra mọi khiếu nại, mọi khiếu nại thắc mắc sẽ không được giải quyết

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi tổ chức, cá nhân có liên quan đến cuộc đấu giá tài sản trên có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

Cần biết thêm chi tiết xin liên hệ:

Tổ chức hành nghề đấu giá: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai
(Địa chỉ: Số 01^B đường 30/4, Phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai)

Hoặc Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ:
Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai)

Điện thoại: 0271.3860 216.

*** Ghi chú: Quy chế này thay cho thư mời tham dự phiên đấu giá./.**